

- Bảo đảm điều trị dự phòng cho 100% các trường hợp bị phơi nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp và các bà mẹ mang thai bị nhiễm HIV.

- Hàng năm, tăng dần số lượng bệnh nhân HIV/AIDS được điều trị đặc hiệu bằng thuốc ARV, phấn đấu đến năm 2010 có 70% bệnh nhân AIDS của tỉnh được điều trị bằng thuốc ARV từ các nguồn khác nhau.

2.6- Hoạt động dự phòng lây nhiễm HIV từ mẹ sang con:

- Nâng cao nhận thức của phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ về nguy cơ lây nhiễm HIV và khả năng lây truyền HIV từ mẹ sang con.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ phụ nữ ở tất cả các tuyến về lĩnh vực dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con.

- Lồng ghép chương trình truyền thông dự phòng lây nhiễm HIV từ mẹ sang con với chương trình giáo dục sức khỏe sinh sản và làm mẹ an toàn.

- Tăng cường các hoạt động dự phòng sớm để phòng tránh lây nhiễm HIV từ mẹ sang con:

+ Khuyến khích hành vi tình dục an toàn, đặc biệt đối với phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, vận động dùng bao cao su và tạo điều kiện dễ tiếp cận với bao cao su.

+ Khuyến khích xét nghiệm HIV trước khi kết hôn, trước khi đẻ để được tư vấn. Cung cấp đủ các thông tin về lây truyền HIV/AIDS từ mẹ sang con và cách phòng tránh cho các thai phụ.

+ Thực hiện quản lý sớm thai nghén để phát hiện nguy cơ và điều trị sớm các thai phụ nhiễm HIV.

+ Phát hiện và điều trị sớm các nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục cho phụ nữ ở lứa tuổi sinh sản.

+ Triển khai điều trị dự phòng lây nhiễm HIV từ mẹ sang con lúc chuyển dạ; áp dụng các biện pháp dự phòng lây nhiễm trong cuộc đẻ.

+ Tư vấn và hỗ trợ sữa thay thế cho trẻ sơ sinh có mẹ bị nhiễm HIV.

- Chăm sóc trẻ bị nhiễm HIV và bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS:

+ Đẩy mạnh công tác giáo dục truyền thông, cung cấp kiến thức, kỹ năng sống cho trẻ em lang thang, trẻ em đường phố (đặc biệt là trẻ em gái) làm giảm nguy cơ lây nhiễm HIV cho nhóm này.

+ Huy động sự tham gia mạnh mẽ của các ban, ngành, đoàn thể và cả cộng đồng vào công tác chăm sóc, hỗ trợ trẻ em nhiễm HIV và bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS.

+ Cung cấp thuốc điều trị đặc hiệu và điều trị nhiễm trùng cơ hội cho các cháu bị nhiễm HIV/AIDS.

2.7- Hoạt động quản lý và điều trị các nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục (LTQĐTD):

- Xây dựng và tăng cường năng lực mạng lưới quản lý, giám sát, chẩn đoán và điều trị các nhiễm khuẩn LTQĐTD.

- Tăng cường chẩn đoán và điều trị sớm các nhiễm khuẩn LTQĐTD.

- Tăng cường các hoạt động dự phòng lây nhiễm các nhiễm khuẩn LTQĐTD.

2.8- Hoạt động an toàn truyền máu:

- Phối hợp với Hội chữ thập đỏ, Đoàn thanh niên và các ban, ngành khác, đặc biệt với các tổ chức Đảng, chính quyền các cấp tổ chức tuyên truyền vận động những người khoẻ mạnh không có yếu tố nguy cơ lây nhiễm HIV tình nguyện cho máu và duy trì nguồn người cho máu an toàn một cách thường xuyên.

- Bảo đảm 100% các chai máu đều được sàng lọc HIV trước khi truyền, cung cấp đủ và kịp thời sinh phẩm cho công tác sàng lọc máu. Từng bước xã hội hoá công tác an toàn trong truyền máu.

- Thực hiện đúng quy định của Điều lệnh an toàn truyền máu, chỉ định truyền máu đúng, hạn chế truyền máu toàn phần và truyền máu điều trị dự phòng thiếu máu.

- Triệt để thực hiện các thường quy, quy định về công tác vô trùng, tiệt trùng trong các dịch vụ y tế và tư nhân.

- Nâng cao kiến thức và kỹ năng chuyên môn cho cán bộ huyết học nói riêng và ngành y tế nói chung về HIV và an toàn truyền máu.

IV/ Tổ chức thực hiện

Trách nhiệm của Ban chỉ đạo, các Sở, Ban, Ngành và UBND các huyện, thành phố:

1. Ban chỉ đạo phòng chống AIDS và phòng chống tệ nạn ma tuý, mại dâm của tỉnh

Có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch hành động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2006-2010 cụ thể.

2. Sở Y tế